

Số: 30/2023/QĐST – HNGĐ

Phú Thọ, ngày 28 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Với T phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Anh Tuấn

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn T Long - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 119/2023/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 119/2023/QĐST – HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1994

ĐKKHKT: Tổ 4, khu V, Tp V, tỉnh Phú Thọ

Người đại diện theo ủy quyền của chị H về việc giao nhận các tài liệu chứng cứ, giao nhận các văn bản tố tụng:

Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1969

Địa chỉ: Ngõ 254, đường Đ, phường V, Tp B, tỉnh B.

- Anh Trần Kiên C, sinh năm 1995

ĐKKHKT: Tổ 4, khu V, Tp V, tỉnh Phú Thọ

(Các đương sự đều có đơn xin giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và các bản tự khai Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Kiên C trình bày: Anh chị kết hôn vào ngày 24/8/2016 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản. Sau khi kết hôn anh chị không được hòa thuận và không có cùng quan điểm sống dẫn đến không còn tình cảm từ hai phía. Đến nay, tình cảm không hàn gắn được nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Trần Khả Ân, sinh ngày 05/12/2018. Hiện cháu Ân đang ở với anh. Sau khi ly hôn anh chị thống nhất giao cháu Ân cho anh Trần Kiên C trực tiếp nuôi dưỡng cháu và không yêu cầu chị Nguyễn Thị H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công sức, công nợ chung: Anh chị thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về lệ phí ly hôn: Anh Trần Kiên C tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn và không yêu cầu chị Nguyễn Thị H phải chịu.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ phát biểu quan điểm đề nghị công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Kiên C.

Về con chung: Giao cháu Trần Khả Ân, sinh ngày 05/12/2018 cho anh Trần Kiên C trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Công nhận sự tự nguyện nộp lệ phí ly hôn của anh Trần Kiên C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ nhận định:

Quan hệ hôn nhân giữa Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Kiên C là hôn nhân hợp pháp. Do vợ chồng sống xa nhau, không có sự gần gũi, quan tâm chia sẻ trong cuộc sống dẫn đến tình cảm vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ nên Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Kiên C đều thống nhất thuận tình ly hôn.

Chị Nguyễn Thị H đang sinh sống và làm việc tại Nhật Bản đã ký vào đơn xin thuận tình ly hôn và các văn bản gửi về Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ thể hiện quan điểm thuận tình ly hôn và xin xét xử vắng mặt tại Tòa án có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản. Do đó, việc Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Kiên C thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, được chấp nhận.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Trần Khả Ân, sinh ngày 05/12/2018. Hiện cháu Ân đang ở với anh. Sau khi ly hôn anh chị thống nhất giao cháu Ân cho anh Trần Kiên C trực tiếp nuôi dưỡng cháu. Anh C không yêu cầu chị Nguyễn Thị H phải cấp dưỡng nuôi con chung. Đây sự thỏa thuận của các đương sự nên cần được chấp nhận.

Về tài sản chung, công sức, công nợ chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Kiên C thống nhất không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Về lệ phí ly hôn: Việc tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí ly hôn của anh Trần Kiên C phù hợp với quy định của pháp luật được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 29; Khoản 2 Điều 149; Điều 361, 362, 365, 366, 367, 369 và Điều 370 Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Điều 123 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 3 Điều 37 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Kiên C.

2. Về con chung: Giao cháu Trần Khả Â, sinh ngày 05/12/2018 cho anh Trần Kiên C trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị H có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về lệ phí ly hôn: Công nhận sự tự nguyện của anh Trần Kiên C nộp 300.000đ lệ phí ly hôn. Xác nhận anh Trần Kiên C đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0000555 ngày 05/7/2023 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Anh Tuấn